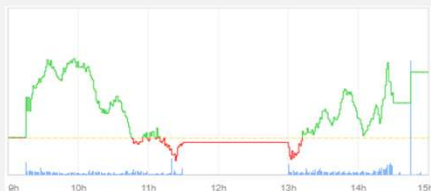


ÁP SÁT NGƯỠNG 1.230

VN-Index

1D 1.229,23 5,88 0,48%
YTD (37,55) (3,0%)
GTGD (tỷ đồng) 20.350
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (592,2)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.155.637



HNX-Index

1D 211,72 0,65 0,31%
YTD (15,71) (6,91%)
GTGD (tỷ đồng) 859,1
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (23,68)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 344.986



Upcom-Index

1D 92,27 0,44 0,48%
YTD (2,79) (2,93%)
GTGD (tỷ đồng) 733,0
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (25,16)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.354.157



11

256

91

220

4

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,88 điểm (+0,48%) lên mức 1.229,23 điểm; HNX-Index tăng 0,65 điểm (+0,31%) lên mức 211,72 điểm; Upcom tăng 0,44 điểm (+0,48%) lên mức 92,27 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 863,02 triệu cổ phiếu, tương đương 20.350 tỷ VND, tăng 8,06% so với phiên hôm trước và giảm 18,65% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại bán ròng mạnh hơn 592 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, VIC, STB... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HPG, MSN, HDB...

Chiến lược giao dịch: Thị trường khép lại phiên cuối tuần với diễn biến rung lắc, nhưng lực cầu xuất hiện vào phiên chiều đã giúp chỉ số chính hồi phục nhẹ. Tuy nhiên, tâm lý thận trọng vẫn chi phối khiến giao dịch diễn ra trong biên độ hẹp, trong khi áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại góp phần cản trở đà tăng. Dù vậy, kỳ vọng thị trường sẽ duy trì sự ổn định trong các phiên tới, dù thanh khoản có thể chững lại do tâm lý nghỉ lễ 30/4 - 1/5. Đây cũng là thời điểm phù hợp để nhà đầu tư tận dụng nhịp điều chỉnh nhẹ nhằm cơ cấu lại danh mục một cách hiệu quả và chiến lược hơn.

Về kỹ thuật: VN-Index thành công lấy lại mốc MA 10 ngày và MA20 ngày. Các chỉ báo khác cho tín hiệu điều chỉnh tích cực hơn.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	87,31	25.700	0,39
MSN	63,66	62.000	3,51
HDB	55,31	21.250	0,00
GEE	25,77	90.200	6,75
NVL	22,83	10.850	-3,98

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	147,28	112.400	0,36
VIC	146,76	67.000	6,86
STB	127,81	39.150	-2,61
VCI	64,09	36.350	-1,09
SHB	59,91	12.800	-0,78

Chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	47,56	Quan sát
MFI	46,65	Quan sát
MA10	1.218,37	Mua
MA20	1.225,08	Mua
MA50	1.278,01	Quan sát
MA100	1.268,07	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

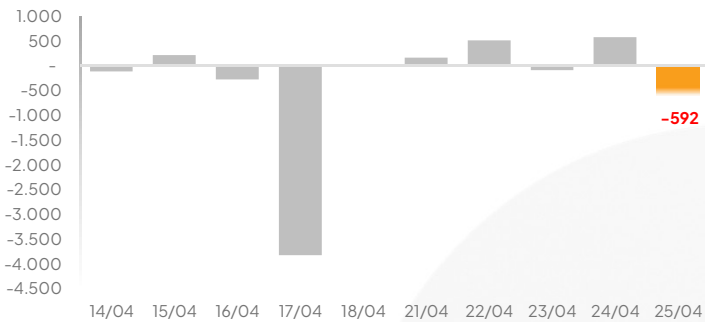
VN-Index tăng 5,88 điểm (+0,48%) lên mức 1.229,23 điểm; HNX-Index tăng 0,65 điểm (+0,31%) lên mức 211,72 điểm; Upcom tăng 0,44 điểm (+0,48%) lên mức 92,27 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 863,02 triệu cổ phiếu, tương đương 20.350 tỷ VND, tăng 8,06% so với phiên hôm trước và giảm 18,65% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, VIC(+6,86%), VNM (+3,55%), MSN (+3,51%) là những mã có tác động tích cực nhất.

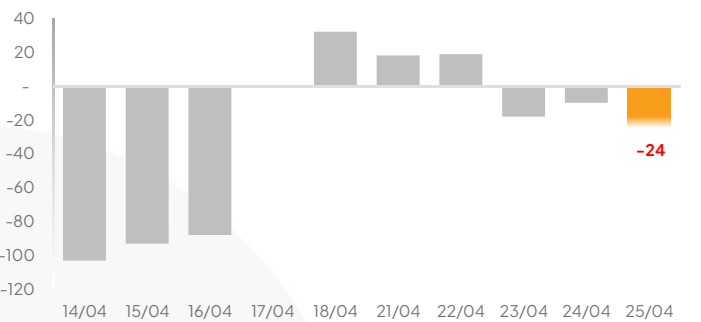
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



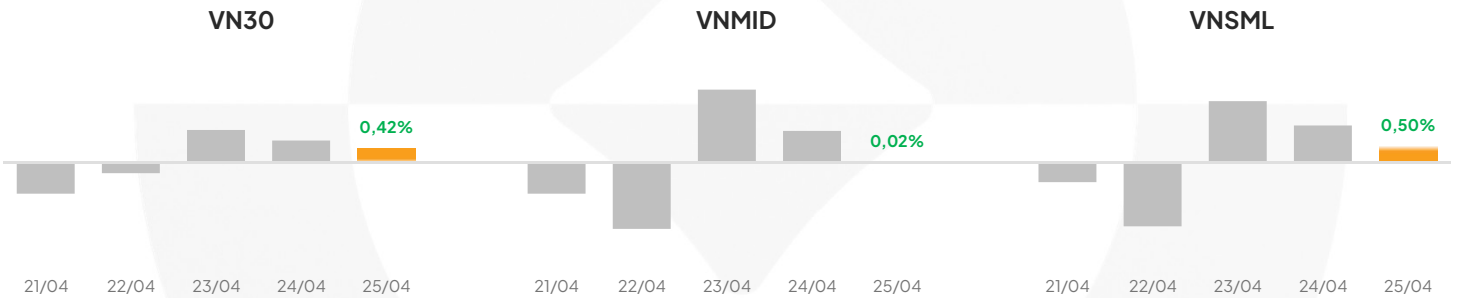
Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]



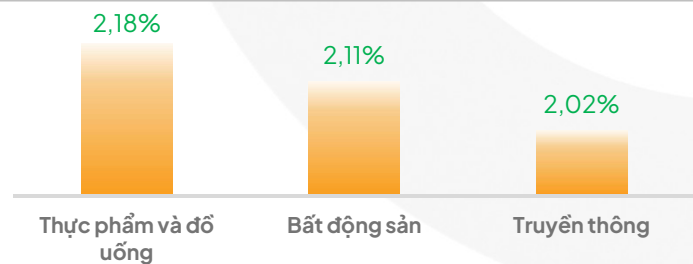
Tỷ lệ % thay đổi các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



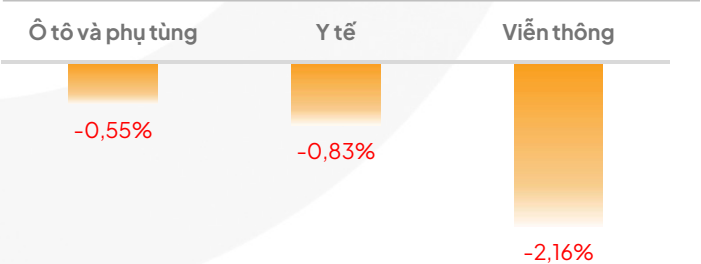
Top 3 ngành tăng mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Ngành Thực phẩm và đồ uống dẫn đầu đà tăng trong phiên hôm nay với mức tăng 2,18%, nổi bật là cổ phiếu MSN tăng 3,51% và VNM tăng 3,55%. Xếp sau là ngành Bất động sản với mức tăng ấn tượng đến từ cổ phiếu VIC, tăng 6,86%. Ở chiều ngược lại, Viễn thông là ngành yếu nhất với mức giảm 2,16%, tiếp theo là ngành Y tế giảm 0,83%. Tuy nhiên, không ghi nhận sự tác động mạnh từ các cổ phiếu đến thị trường

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

VINFAST: VinFast ghi nhận doanh thu khoảng 1,8 tỷ USD trong năm 2024, với gần 97.400 xe được bàn giao, tăng 374% so với năm 2023. Trong quý 3, hãng giao 21.912 xe (tăng 115%) và đạt doanh thu 511,6 triệu USD (tăng 49,3%). Tổng số ô tô điện giao cả năm đạt hơn 87.000 xe, vượt mục tiêu ban đầu là 80.000 xe. Tại thị trường Việt Nam, VinFast trở thành hãng ô tô bán chạy nhất trong tháng 9 và 10. Doanh số xe máy điện và xe đạp điện cũng tăng trưởng 65% trong quý 4, với hơn 70.000 xe được bán trong năm. Những kết quả này phản ánh chiến lược mở rộng toàn cầu và khả năng cạnh tranh ngày càng mạnh của VinFast trên thị trường xe điện.

STB: Tại ĐHĐCĐ 2025, Sacombank trình kế hoạch đầu tư tối đa 1.500 tỷ đồng để sở hữu trên 50% cổ phần một công ty chứng khoán, nhằm thành lập công ty con. Dù đang nắm gần 13,8% tại Chứng khoán SBS, ngân hàng khẳng định không có ý định mua lại đơn vị này mà sẽ chọn công ty phù hợp hơn để phát triển mảng đầu tư. Kế hoạch kinh doanh 2025 đặt mục tiêu tăng tổng tài sản lên 819.800 tỷ đồng, dư nợ tín dụng tăng 14%, lợi nhuận trước thuế đạt 14.650 tỷ đồng. Sacombank tiếp tục không chia cổ tức, giữ lại toàn bộ lợi nhuận lũy kế hơn 25.350 tỷ đồng.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	BVB	Theo dõi	13,7-14,0			16.500	13.000			
---	------------	----------	-----------	--	--	--------	--------	--	--	--

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	19.000	16.100			34,9%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	58.000	43.500			36,6%
3	STB	Nắm giữ	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000			10,6%
4	ACB	Nắm giữ	21,2-21,8	10/04/2025	23.300	27.000	20.000			2,6%
5	MWG	Nắm giữ	50,0-53,0	14/04/2025	54.300	63.000	47.000			11,4%
6	MSN	Nắm giữ	56,0-58,0	17/04/2025	55.000	70.000	54.400			12,7%
7	HHV	Nắm giữ	11,3-11,7	21/04/2025	11.700	13.300	47.000			1,7%
8	HVN	Nắm giữ	31-32,5	21/04/2025	29.000	38.000	29.500			6,0%
9	POW	Nắm giữ	11,4-11,8	22/04/2025	11.300	14.000	10.800			5,3%
10	DPM	Nắm giữ	32,0-33,0	22/04/2025	30.700	37.000	30.000			5,9%
11	VCG	Nắm giữ	21,2-21,6	24/04/2025	21.200	25.000	20.200			1,7%
12	HAG	Nắm giữ	11,4-11,8	25/04/2025	12.200	15.000	10.800			2,0%
13	SHB	Nắm giữ	12,5-13,0	25/04/2025	12.600	16.000	11.800			1,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MBS	Chốt lời	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000	05/03/25	30.800	12,4%
2	VCG	Chốt lời	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800	07/03/25	22.300	22,2%
3	PDR	Chốt lời	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800	24/03/25	20.100	5,2%
4	DGW	Chốt lời	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600	26/03/25	39.850	3,0%
5	VJC	Cắt lỗ	97,0-98,5	17/3/2025	98.700	107.000	97.600	31/03/25	95.900	-2,8%
6	GVR	Chốt lời	33,7-34,3	20/3/2025	34.000	39.000	31.800	31/03/25	34.650	1,9%
7	HAG	Chốt lời	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600	03/04/25	11.900	0,8%
8	TCB	Chốt lời	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500	03/04/25	27.200	14,5%
9	ACB	Chốt lời	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600	03/04/25	25.300	2,6%
10	NTP	Chốt lời	66,0-67,0	25/03/2025	66.000	76.000	63.500	03/04/25	67.600	2,4%
11	MSB	Cắt lỗ	11,8-12,0	01/04/2025	12.050	13.500	11.300	03/04/25	11.650	-3,3%
12	DPG	Cắt lỗ	46,0-47,5	04/4/2025	46.100	55.000	45.500	09/04/25	44.600	-3,3%
13	FPT	Chốt lời	110,0-115,0	11/04/2025	114.300	135.000	107.000	16/04/25	115.900	1,4%
14	HDC	Chốt lời	21,8-22,4	17/04/2025	22.100	25.500	20.600	25/04/25	22.250	0,7%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](#)

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.